

Bản án số: 100/2022/HS-ST

Ngày: 06/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp

2. Ông Nguyễn Văn Mười

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn C** - sinh năm 1983 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm P, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Lương Văn X; Con bà: Đàm Thị Th; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 45 ngày 24/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành án xong ngày 18/3/2016, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lương Thị P, sinh năm 1981. (có mặt)

2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1977. (có mặt)

Cùng trú tại: Xóm K, xã YL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1962. (Vắng mặt)

Trú tại: TDP A, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tổ dân phố A, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực ngã ba đường giao nhau giữa đường tỉnh lộ 270 với đường Quốc lộ 37 đoạn thuộc tổ dân phố A, thị trấn HS, huyện ĐT có một đối tượng nam giới, mặc quần và áo màu đen, đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita, màu trắng bạc, biển kiểm soát 20B1-214.37 đang thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về ma túy. Tổ công tác tiếp cận và yêu cầu người nam giới nêu trên dừng xe để kiểm tra, người nam giới này không chấp hành và tăng ga điều khiển xe bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành truy đuổi bắt giữ được, người nam giới trên khai tên là Lương Văn C, sinh năm 1983, trú tại: xóm P, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Tại vị trí cách chỗ bắt giữ được C 7,3m, tổ công tác phát hiện 01 túi nilon màu trắng, viền túi có kẻ chỉ màu xanh, bên trong túi nilon có hỗn hợp các hạt tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng (ngghi là chất ma túy). Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ đồ vật, tài sản gồm:

- 01 túi nilon màu trắng, viền túi có kẻ chỉ màu xanh, bên trong có chứa hỗn hợp chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 02 mảnh (dạng viên bị vỡ hoặc đã qua sử dụng) chất rắn màu hồng (thu giữ tại vị trí cách chỗ bắt giữ được C 7,3m). Niêm phong vào phong bì ký hiệu A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Gravita, màu trắng bạc, BKS 20B1-214.37, bên trong cốp xe có:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bên trong có lắp sim số thuê bao 0342830847.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0377888183 và 01 sim Mobifone không xác định được số thuê bao;

- + 01 ví da màu đen, bên trong ví da có 01 thẻ căn cước công dân;

+ 300.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 03/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Lương Văn C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 04/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng hạt tinh thể màu trắng và 02 viên (mảnh) màu hồng trong phong bì ký hiệu A, kết quả như sau:

- Toàn bộ số hạt tinh thể màu trắng trong phong bì A có khối lượng 0,327gam (Niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu A1 làm mẫu giám định)
- Toàn bộ 02 viên (mảnh) màu hồng trong phong bì A có khối lượng 0,147gam (Niêm phong toàn bộ vào phong bì ký hiệu A2 làm mẫu giám định)
- Túi nilon màu trắng và vỏ phong bì ký hiệu A được niêm phong vào phong bì ký hiệu A3.

Tại kết luận giám định số 455/KL-KTHS ngày 12/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Các tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là **0,327 gam**.
- Các mảnh viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là **0,147 gam**.

Tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Lương Văn C là **0,474 gam**.

Tại cơ quan điều tra Lương Văn C khai nhận như sau: Bản thân C là người nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/3/2022, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Gravita, BKS 20B1 - 214.37 (là xe của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1977 và chị Lương Thị P, sinh năm 1980, cùng trú tại: xóm K, xã YL, huyện ĐT, là anh rể và chị gái của C) đi từ nhà C đến khu vực công bến xe của công ty Samsung thuộc tổ dân phố A, thị trấn HS, huyện ĐT tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và nhờ người nam giới tên T (là người nghiện ma túy, không rõ nhân thân, lai lịch) mua hộ ma túy. T giới thiệu C ra gặp và hỏi mua ma túy của người đàn ông tên Đ (C không rõ nhân thân, lai lịch). Tại công bến xe Samsung, C đưa cho Đ số tiền 100.000đ và nhận 01 túi nilon màu trắng, viên túi có kẻ chỉ màu xanh bên trong có chứa ma túy tổng hợp dạng tinh thể màu trắng. Sau đó C nói là C có quen nhiều người nghiện ma túy

nên Đ đưa cho C thêm 02 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và bảo C dùng thử rồi giới thiệu người đến mua ma túy cho Đ. C nhận 02 viên ma túy trên rồi lấy 01 mảnh của 01 viên ma túy tổng hợp để sử dụng, còn lại 1,5 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến C cất vào túi nilon đựng ma túy vừa mua của Đại, cầm ở tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh lộ 270 và Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố A, thị trấn HS, huyện ĐT thì bị tổ công tác công an huyện Đại Từ phát hiện, C đã rút túi nilon chứa ma túy vừa mua được xuống dưới đường rồi điều khiển xe bỏ chạy, tổ công tác đã truy đuổi bắt giữ được C và thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, bên trong là chất ma túy thu giữ của C còn lại sau giám định.
- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong là vỏ phong bì ký hiệu A và vỏ giấy gói ma túy của C.
- 01 ví da màu đen.
- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lương Văn C.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Gravita BKS: 20B1 - 21437.
- Số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKSĐT, ngày 12/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong kí hiệu A1, A2, A3.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn V, chị Lương Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Gravita BKS: 20B1 - 214.37.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn C.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 300.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, tại khu vực thuộc tổ dân phố AA, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, Lương Văn C đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,474gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Tổ công tác Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lương Văn C tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành án xong, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành công dân có ích mà lại tiếp tục con đường sử dụng ma túy, thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Bị cáo không có tài sản gì, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo và vỏ giấy gói được niêm phong kí hiệu A1, A2, A3, 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Gravita, đen BKS 20B1 - 214.37, qua điều tra xác minh là của anh Nguyễn Văn V, chị Lương Thị P (là anh rể và chị gái bị cáo) cho bị cáo mượn, khi bị cáo đi mua ma túy thì anh V, chị P không biết nên cần trả lại cho anh chị quản lý sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, qua điều tra và tại phiên tòa xác định là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 căn cước công dân mang tên Lương Văn C là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 300.000đ, qua điều tra và tại phiên tòa xác định là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[6]. Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, C khai nhờ người đàn ông tên T giới thiệu C đến mua ma túy của người đàn ông tên Đ tại cổng bên xe của Công ty Samsung. Do không xác định được địa chỉ, lai lịch của người đàn ông tên T, Đ này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn V và chị Lương Thị P là người cho C mượn xe mô tô BKS 20B1-214.37 nhưng anh V, chị P không biết C điều khiển xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh V, chị P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn C 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2 còn nguyên tình trạng niêm phong, trên mép dán niêm phong có họ tên, chữ ký của thành phần tham gia và đóng 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A3 còn nguyên tình trạng niêm phong, trên mép dán niêm phong có họ tên, chữ ký của thành phần tham gia và đóng 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ.

+ 01 ví da màu đen.

- Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn V, chị Lương Thị P: 01 xe mô tô BKS 20B1-214.37.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2022 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ và ủy nhiệm chỉ số 34 ngày 31/8/2022).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh

